

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 7 năm 2025

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân – gia đình thụ lý số 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/6/2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1991

- *Bị đơn*: Anh Hồ B, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã P, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị H và anh Hồ B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Hồ Thị H và anh Hồ B thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung:

Các đương sự có 02 con chung là Hồ Hà Như N, sinh ngày 28/01/2015 và Hồ Hoàng Thái H, sinh ngày 11/4/2023.

Chị Hồ Thị H nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hồ Hoàng Thái Hưng sau khi ly hôn.

Anh Hồ B nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hồ Hà Như Nguyệt sau khi ly hôn.

Chị Hồ Thị H và anh Hồ B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hồ Thị H và anh Hồ B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Chị Hồ Thị H và anh Hồ B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:

Chị Hồ Thị H và anh Hồ B được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Vì Chị Hồ Thị H và anh Hồ B là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã P, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Zơ Râm Quốc Sinh